

Bản án số: 50/2024/HS- ST
Ngày: 30 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỶ - TỈNH HẢI D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Quang Liêm
2. Ông Phạm Xuân Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải D tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2024/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Công H, sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn An P, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải D.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn M(đã chết) và bà Bùi Thị TTiền sự: không.

Tiền án: Bản án HSST số 27 ngày 22/6/2021 của Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Phạm Công H 17 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tính từ ngày 08/4/2021 và chịu 200.000 đồng án phí HSST. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2022

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 238 ngày 07/11/2016 của Công an huyện Tứ Kỳ, phạt Cảnh cáo H về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34 ngày 22/01/2021 của Công an huyện Tứ Kỳ phạt H 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. H nộp phạt ngày 26/01/2021.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải D

2. Trần Minh Đ, sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Nam A, xã Chí M, huyện Tứ K, tỉnh Hải D;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Trần Đ N(đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41 ngày 13/12/2013 của Công an TP. Hải D, xử phạt Đ 3.500.000 đồng về hành vi cất giữ và bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bản án HSST số 13 ngày 23/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, xử phạt Trần Minh Đ 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 11/01/2019 và chịu 200.000 đồng án phí HSST. Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2021. Đ nộp tiền án phí ngày 10/9/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải D

3. Lưu Đại D, sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Sinh Đ, xã Tiên C, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Lưu Văn Hùng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lan; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải D

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Quốc H, sinh năm 2001
2. Anh Nguyễn H N, sinh năm 2005
3. Anh Hoàng Xuân P, sinh năm 1994
4. Anh Kim Văn T, sinh năm 2003
5. Anh PH Văn H, sinh năm 1994
6. Anh Đoàn Huy T, sinh năm 1995

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo H, D, Đ. Vắng mặt những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/10/2023, Phạm Công H tổ chức sinh nhật và mời các bạn đến ăn uống tại nhà H. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Lưu Quốc Hiếu, sinh năm 2001, Lê Đ Bình, sinh năm 1997, **đều** trú tại xã Tiên Cường; Nguyễn H N, sinh ngày 18/10/2005, trú tại thôn Sa Đông, xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng, TP.Hải Phòng, Kim Văn T, sinh năm 2003, trú tại Thôn An P, xã Nguyên G, huyện Tứ K đến nhà H. Do Hiếu và Thái nợ tiền H nên Hiếu trả H 700.000 đồng, Thái trả H 300.000 đồng để H tổ chức sinh nhật. Sau đó, H đưa tiền cho Thái đi chợ mua thức ăn. Một lúc sau có Lưu Đại D, Hoàng Xuân

P, sinh năm 1994, đều trú tại thôn Sinh Đ, xã Tiên C, huyện Tiên L, Đoàn Huy T, sinh năm 1995, trú tại thôn An Phú, xã Nguyên Giáp, Trần Minh Đ và PH Văn H, sinh năm 1994 (ở cùng thôn với Đ) đến dự sinh nhật, ngoài ra còn một số bạn khác của H. Lúc này Thái mua đồ ăn về và mọi người cùng chuẩn bị sắp xếp đồ ăn. Phi cho H 200.000 đồng mừng sinh nhật, H cầm tiền đưa cho D cầm hộ. H mời mọi người xuống ăn uống nhưng Phi, Nghĩa, Bình ở lại phòng ngủ của H, còn D đi cùng H xuống ăn uống với mọi người. Trong lúc ăn uống, D rủ mọi người góp tiền mua ma túy về để sử dụng thì Phạm Công H từ chối, H ngồi ăn uống cùng các bạn một lúc thì PH Văn H về trước, H và Đ đi theo ra cổng. PH Văn H cho Phạm Công H 100.000 đồng mừng sinh nhật, nhưng H không nhận thì PH Văn H cho Đ. Đ cầm số tiền 100.000 đồng đút vào túi quần Đ đang mặc và đi lên phòng ngủ của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Phi đi xuống sân thì H đi lên phòng tầng 2 thấy Đ nằm trên giường. H rủ Đ cùng sử dụng ma túy. Đ đồng ý và lấy 100.000 đồng đưa cho H để mua ma túy về cùng sử dụng. H cầm tiền và chìa khoá xe máy Đ đưa đi xuống bảo D trả 200.000 đồng lúc trước Phi cho mục đích để đi mua ma túy. D lấy 200.000 đồng đưa cho H. D hỏi mượn Phi số tiền 100.000 đồng và đưa cho H để góp mua ma túy (không nói cho Phi biết mục đích mượn tiền để mua ma túy). H rủ Thái đi cùng nhưng không nói mục đích đi mua ma túy. Thái đồng ý. H điều khiển xe máy Yamaha Sirius màu trắng, biển số 34B1- 060.74 (đăng ký mang tên PH Văn H) chở Thái ngồi phía sau đi sang khu vực xã Quyết Thắng, huyện Tiên Lãng, TP.Hải Phòng để mua ma túy. Trên đường đi Hiếu chuyển 100.000 đồng từ số tài khoản 3716205130393 của Hiếu mở tại ngân hàng Agribank đến số tài khoản 33238386999 của Phạm Văn Khang mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội (Khang mở tài khoản cho Thái sử dụng) để mừng sinh nhật H. Khi đến nơi H dựng xe ở bên lề đường Thái đứng cạnh xe máy. H đi bộ một mình vào gặp người đàn ông tên Duyên hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá và trả 400.000 đồng tiền mặt, số tiền còn lại H chuyển khoản thì người này đọc số tài khoản 0373726021 mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội cho H. Sau đó, H quay lại đọc số tài khoản để Thái chuyển 100.000 đồng (Do Hiếu vừa chuyển) đến số tài khoản 0373726021 của Vũ Văn Hiệp mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội. Sau đó, H quay lại thì Duyên đưa cho H 01 ống hút bằng nhựa bên trong chứa các hạt tinh thể, là ma túy tổng hợp dạng đá. H cầm ống hút chứa ma túy trên tay rồi điều khiển xe máy chở Thái về nhà H, thì Thái đi bộ về nhà Thái còn H mang ma túy đi lên phòng ngủ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng kéo cắt ống hút, đổ ma túy vào bầu coóng và dùng bật lửa gas màu đỏ hơ phía dưới đáy bầu coóng. Lúc này Phi, Trường, D, Nghĩa đi lên phòng ngủ của H để sử dụng ma túy, D bảo H châm lửa để mọi người sử dụng ma túy. Sau đó H, Phi, Đ, Trường, D, Nghĩa cùng nhau lần lượt sử dụng ma túy, Bình nằm ở giường không sử dụng ma túy. Sử dụng ma túy xong H tháo nắp vỏ chai gắn coóng và ống hút ra để trên giường cạnh vị trí Đ ngồi. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/10/2023, Tổ công tác của Công an huyện đến

kiểm tra lập biên bản vụ việc thì H và Nghĩa đã bỏ chạy, Đ cầm coóng thủy tinh vát qua ô cửa sổ xuống sân. Tổ công tác thu giữ tại nền phòng ngủ cạnh chân giường 02 đoạn ống hút dài 3,9cm và 2,3 cm đều có đặc điểm bằng nhựa màu trắng, một đầu bịt kín, một đầu hở được cắt chéo, bên trong 02 ống hút có bám dính các hạt tinh thể màu trắng; Tại mặt ghế đôn kê cạnh giường sát tường 01 chiếc kéo bằng kim loại, kích thước (23x10,5)cm, tay cầm bằng nhựa màu cam, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 vỏ chai nhựa gắn nhãn mác “Trà xanh không độ”, 01 coóng thủy tinh hình chữ U, bầu coóng bị vỡ, hai cạnh dài 4,3cm và 3,8cm tại sân bê tông trước hiên nhà ngang, giáp cửa sổ phòng ngủ của H (bút lục số 20- 24).

Kết quả xét nghiệm chất ma túy của Phạm Công H, Trần Minh Đ, Lưu Đại D, Đoàn Huy T, Hoàng Xuân P đều D tính với chất ma túy Methamphetamine (bút lục số 55- 56; 60- 61; 65- 66; 70- 71; 75- 76);

Bản Kết luận giám định số 489 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải D kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng (bút lục số 37- 38).

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTK, ngày 06/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ để xét xử đối với các bị cáo Phạm Công H, Lưu Đại D, Trần Minh Đ tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố các bị cáo Phạm Công H, Lưu Đại D, Trần Minh Đ đều phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với cả ba bị cáo; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Phạm Công H; áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Trần Minh Đ. Xử phạt bị cáo:

- Phạm Công H từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam

- Trần Minh Đ từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam

- Lưu Đại D từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

- Cả ba bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 03 rạng sáng ngày 04/10/2023, tại nhà của Phạm Công H ở Thôn An P, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải D, Phạm Công H, Lưu Đại D, Trần Minh Đ cùng nhau góp tiền cho Phạm Công H đi mua ma túy Methamphetamine về cùng sử dụng. Sau khi mua được ma túy Methamphetamine H mang về tầng 2 phòng ngủ của mình, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình rồi cùng Lưu Đại D, Trần Minh Đ, Đoàn Huy T, Hoàng Xuân P và Nguyễn H N cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/10/2023 thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án, bị cáo bị cáo H là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp đi mua ma túy, sử dụng địa điểm, chuẩn bị công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính và là người thực hành tích cực. Bị cáo D và Đ góp tiền với bị cáo H để mua ma túy nên đồng phạm với bị cáo H trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo cung cấp ma túy cho Phi, Trường và Nghĩa ma túy để sử dụng, trong đó Nghĩa là người dưới 18 tuổi nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với 02 tình tiết định khung là *"Đối với 02 người trở lên"* và *"Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 BLHS. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thỏa mãn bản thân và ý thức coi

thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đ có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D và bị cáo Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H năm 2021 bị kết án, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo H và bị cáo Đ có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, bị xử phạt hành chính nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt tương xứng và đủ sức răn đe đối với các bị cáo. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật song vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 chiếc kéo bằng kim loại 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ chai nhựa gắn nhãn mác “Trà xanh không độ”; 01 coóng thủy tinh hình chữ U, bầu coóng bị vỡ là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Trong vụ án, đối với Kim Văn T đi cùng H đến xã Quyết Tiến, huyện Tiên Lãng, TP.Hải Phòng nhưng không biết mục đích H đi mua ma túy, không biết H mua ma túy của ai. Thái thực hiện chuyển khoản 100.000 đồng từ số tài khoản 33238386999 đến số tài khoản 0373726021 của Vũ Văn Hiệp theo chỉ đạo của H, không biết mục đích chuyển tiền để làm gì nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý. Đối với Lưu Quốc Hiếu chuyển 100.000 đồng đến tài khoản của Phạm Văn Khang mục đích để mừng sinh nhật H, không nhằm mục đích góp tiền để H đi mua ma túy về sử dụng nên không đồng phạm với H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với Vũ Văn Hiệp không quen biết với Phạm Công H. Hiệp không giao dịch mua bán với H. Đêm ngày 03/10/2024, Hiệp nhận được số tiền 100.000 đồng

nhưng không biết ai chuyển tiền đến. Hiệp đã sử dụng số tiền trên vào việc mua bán cây. Hiệp không chuyển 100.000 đồng nào cho Duyên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ không đặt ra xử lý đối với Hiệp. Đối với người đàn ông tên Duyên bán ma túy cho H vào tối ngày 03/10/2023. Kết thúc điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý. Đối với PH Văn H là người cho Trần Minh Đ mượn xe máy Yamaha, Sirius, biển số 34B1-060.74. Sau đó Đ cho Phạm Công H mượn đi mua ma túy nhưng PH Văn H không biết nên PH Văn H không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255 BLHS

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Công H, Lưu Đại D và Trần Minh Đ đều phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với bị cáo Phạm Công H. Xử phạt bị cáo Phạm Công H 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/10/2023.

- Áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với bị cáo Trần Minh Đ. Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/10/2023.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với bị cáo Lưu Đại D. Xử phạt bị cáo Lưu Đại D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 chiếc kéo bằng kim loại 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ chai nhựa gắn nhãn mác "Trà xanh không độ"; 01 coóng thủy tinh hình chữ U, bầu coóng bị vỡ

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 22/3/2024).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Công H, Trần Minh Đ, Lưu Đại D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/5/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải D;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Hải D;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải D;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Xuân Thành